

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 27-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hội;

Ông Bùi Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Hồng Tân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Hậu – Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Anh V, sinh ngày 21-10-1995 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm E, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1965 và bà Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1972; Anh em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ tên Trần Thị Diễm C, sinh năm 1998 (đã ly hôn); Con tên: Nguyễn Cát T, sinh năm 2012; Hiện đang sống chung với Lê Thụy Kiều T1, sinh năm 2002; Con tên: Nguyễn Gia B, sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Tạm giữ: Ngày 17-9-2024; Huỷ bỏ tạm giữ: Ngày 20-9-2024.

Tạm giam: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thành A, sinh năm 2006 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người chứng kiến: Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 17-9-2024, Nguyễn Huỳnh Anh V điều khiển xe mô tô biển số: 66V1-855.88 nhãn hiệu: Exciter, màu xanh chạy từ nhà đến khu vực Cầu M thuộc huyện H, tỉnh Đồng Tháp thì gặp một người tên P (không rõ nhân thân lai lịch) do trước đây vào khoảng tháng 7/2024 thì P có kêu V để bán ma túy nhưng V không mua. Lần này P kêu V lại và nói *“Tao còn cái nôi có đồ, tao hết tiền chơi game bán cho mày hai trăm”* lúc này V biết là P muốn bán ma túy cho V nên V đồng ý mua, sau đó P lấy 01 bọc nylon màu trắng, bên trong có một ống thủy tinh màu trắng có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy đưa cho V, khi nhận ma túy xong thì V trả số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô chạy đến nhà trọ N1 thuộc khóm A, thị trấn S, huyện T để sử dụng ma túy, khi vừa đến trước cổng nhà trọ N1 thì V bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải đang mặc có 01 bọc nylon màu trắng, bên trong có một ống thủy tinh màu trắng có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng, nghi là chất ma túy nên lực lượng Công an huyện T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trong quá trình điều tra, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 bọc nylon màu trắng được hàn kín một đầu, bên trong có 01 ống thủy tinh màu trắng, bên trong ống thủy tinh có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng.

- 01 xe mô tô biển số: 66V1-855.88 nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu xanh, đã qua sử dụng.

* Tại Bản kết luận giám định số: 1289/KL-KTHS ngày 20-9-2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể rắn chứa trong ống thủy tinh màu trắng là chất ma túy, có khối lượng **0,252 gam loại Methamphetamine**, khối lượng còn lại sau giám định là: 0,177 gam.

Đối với xe mô tô biển số: 66V1-855.88 là của anh Nguyễn Thành A cho Vũ mượn để chạy, việc V điều khiển xe đi mua ma túy thì A không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xử lý trả lại xe cho anh A quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với người nam tên P, V cho rằng đã bán ma túy cho V, do không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKSTH ngày 04-11-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bác ruột là ông Nguyễn Thanh S là thương binh hạng 3/4 được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (S1) tháng tù.

Đối với người nam tên P đã bán ma túy cho V, do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu tiêu huỷ 0,177 gam ma túy, loại Methamphetamin còn lại sau giám định, đã được niêm phong. Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

Tại phần tranh luận bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã có hành vi mua ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng phép 0,252 gam mục đích để sử dụng.

[3] Căn cứ vào Kết luận giám định số: 1289/KL-KTHS ngày 20-9-2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể rắn chứa trong ống thủy tinh màu trắng là chất ma túy, có khối lượng 0,252 gam loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất được quy định tại số thứ tự 47, mục IIC, thuộc danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, đây là chất cấm tàng trữ. Đồng thời qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguồn gốc phát sinh của nhiều tội phạm hình sự khác. Nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong việc lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bác ruột là ông Nguyễn Thanh S là thương binh hạng 3/4 được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo chỉ làm thuê và bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Đối với người nam tên P đã bán ma túy cho bị cáo V, do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,177 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định đã được niêm phong thì tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và được trừ đi những ngày tạm giữ bị cáo (từ ngày 17-9-2024 đến ngày 20-9-2024).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,177 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn trả lại sau giám định đã được niêm phong.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-11-

2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27-11-2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tân Hồng;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND phường A, TP H;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thùy Dung